

Số: 01/2023/QĐST - HNGĐ

Quảng Bình, ngày 13 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Hữu Sỹ

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên họp:
Ông Nguyễn Văn Sáng - Kiểm sát viên;

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 08/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự Số: 3112/2022/QĐ-ST ngày 29 tháng 12 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Anh Hoàng Xuân H, sinh ngày 20/9/1990, địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

+ Chị Đỗ Thị D, sinh ngày 18/01/1993. Nơi ĐKNKTT trước khi xuất cảnh: Xóm 19, xã T, huyện X, tỉnh Nam Định. Hiện cư trú tại: Nhật Bản. Vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu, bản tự khai của anh Hoàng Xuân H và chị Đỗ Thị D thì nội dung việc dân sự như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Xuân H và chị Đỗ Thị D kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 15/11/2016, tại UBND xã T, huyện X, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018, chị Đỗ Thị D đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản nhằm cải thiện kinh tế gia đình. Thời gian đầu vợ chồng sống xa nhau nhưng vẫn thường xuyên liên lạc hỏi thăm động viên nhau vượt qua khó khăn nhưng đến cuối năm 2018 vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách, quan điểm sống vợ chồng không hòa hợp. Vợ

chồng ly thân đến nay đã 4 năm, tình cảm vợ chồng thực sự không còn, không có khả năng hàn gắn nên đã thống nhất gửi đơn đến Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn để mỗi người ổn định cuộc sống riêng.

- Về quan hệ con chung: Anh H và chị D đều thừa nhận vợ chồng không có con chung.

- Về quan hệ tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu ý kiến tại phiên họp:* Trong quá trình giải quyết việc dân sự Thẩm phán chủ tọa phiên họp tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc thu thập chứng cứ, việc tham gia tố tụng của đương sự đều đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Hoàng Xuân H và chị Đỗ Thị D; về con chung và tài sản chung do vợ chồng anh H, chị D không có nên đề nghị không xem xét; về lệ phí giải quyết việc dân sự anh H tự nguyện chịu toàn bộ nên được chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình nhận định:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:* Chị Đỗ Thị D hiện đang cư trú tại Nhật Bản và anh Hoàng Xuân H hiện cư trú tại xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình đều thống nhất gửi đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình thụ lý giải quyết yêu cầu trên là đúng pháp luật.

Trong quá trình giải quyết việc dân sự, chị Đỗ Thị D đều vắng mặt. Tuy nhiên, trong đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, trong bản tự khai và trong đơn xin giải quyết vắng mặt đều có chữ ký của chị D và đều được xác thực của Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản, do đó Tòa án tiến hành giải quyết việc ly hôn vắng mặt chị Đỗ Thị D.

[2]. *Về nội dung:*

[2.1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Hoàng Xuân H và chị Đỗ Thị D đều thừa nhận hiện tại tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung thực tế không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được và đều có yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, việc thuận tình ly hôn giữa anh H và chị D là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội. Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Xuân H và chị Đỗ Thị D.

[2.2]. *Về quan hệ con chung:* Anh H và chị D thừa nhận hai người chưa có con chung, do đó Tòa án không xem xét về quan hệ con chung.

[2.3]. *Về quan hệ tài sản*: Anh H và chị D thừa nhận hai người không có tài sản chung và không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[3]. *Về lệ phí giải quyết việc dân sự*: Anh Hoàng Xuân H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, nên được Tòa án chấp nhận.

[4]. *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự không có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 371 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37, các Điều 149, 361, 370, 371, 474, 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 51, 55, 123, 127 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Xuân H và chị Đỗ Thị D.

2. Về quan hệ con chung: Anh Hoàng Xuân H và chị Đỗ Thị D không có con chung nên Tòa án không xem xét.

3. Về quan hệ tài sản: Anh Hoàng Xuân H và chị Đỗ Thị D không có tài sản chung và không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Hoàng Xuân H thỏa thuận chịu toàn bộ số tiền 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm mà anh H thỏa thuận chịu được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà anh H đã nộp tạm ứng tại biên lai Số: 0005018 ngày 08/7/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình (anh H đã nộp đủ).

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Đương sự trong vụ án;
- UBND xã T, huyện X, Tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP Tòa DS;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

(Đã ký)

Trần Hữu Sỹ